

## THIẾT KẾ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC TIẾNG ANH DẠNG BẢNG BIỂU Ở BẬC PHỔ THÔNG (TIỂU HỌC & THCS)

**Phan Thị Lan**

*Trường Đại học Phú Yên*

*Email: [phanthilan@pyu.edu.vn](mailto:phanthilan@pyu.edu.vn)*

*Ngày nhận bài 12/04/2023; Ngày nhận đăng: 01/07/2023*

### **Tóm tắt**

*Đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng bảng biểu được sử dụng rất nhiều trong chương trình đào tạo tiếng Anh bậc phổ thông. Tuy nhiên, sinh viên ngành Sư phạm tiếng Anh không được học những học phần kiến thức cơ bản về mỹ thuật, cho nên sẽ gặp nhiều khó khăn khi học học phần Thiết kế đồ dùng trực quan phục vụ giảng dạy môn Tiếng Anh. Từ các nguyên tắc thiết kế đồ dùng dạy học, tác giả đã nêu lên quy trình thiết kế đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng bảng biểu hiệu quả hơn.*

**Từ khóa:** *tiếng Anh bậc phổ thông, thiết kế đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng bảng biểu.*

### **Design teaching aids for English teaching in the form of tables at the high school level (Primary and Lower high schools)**

**Phan Thi Lan**

*Phu Yen University*

*Received: April 12, 2023; Accepted: July 01, 2023*

### **Abstract**

*English teaching aids in the form of tables are considerably used in schools' English training programs. However, students majoring in English Education do not have the opportunity to take basic knowledge courses on arts, so learning the course Designing visual aids for teaching English will face many difficulties. From the principles of designing teaching aids, the author has outlined the process of designing English teaching aids in the form of tables more effectively.*

**Keywords:** *General English Training Program, design English teaching aids in the form of tables.*

### **1. Đặt vấn đề**

Chương trình đào tạo giáo viên tiếng Anh bậc phổ thông tuân thủ các quy định cơ bản được nêu trong Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể gồm: quan điểm, mục tiêu, yêu cầu cần đạt, kế hoạch giáo dục và các định hướng về nội dung giáo dục... Trong mỗi bài dạy, mỗi tiết học cụ

thể cần có phương pháp dạy học phù hợp, các phương tiện hỗ trợ, đặc biệt là đồ dùng trực quan. Đồ dùng trực quan không những tạo hứng thú cho tiết học, giúp giáo viên truyền tải thông điệp qua hình ảnh một cách rõ ràng, mà còn giúp học sinh nhớ nhanh, nhớ lâu hơn; sự ghi nhớ đem lại cảm giác hứng khởi, thú vị chứ không nhàm chán,

đơn điệu hay máy móc.

Chương trình đào tạo giáo viên tiếng Anh bậc phổ thông có học phần Thiết kế đồ dùng trực quan phục vụ giảng dạy tiếng Anh. Trong đó kiến thức Thiết kế đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng bảng biểu còn ít. Do đó, chúng tôi sẽ đưa ra một số quy trình thiết kế đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng bảng biểu hiệu quả hơn. Bài viết giới hạn trong cấp Tiểu học và THCS.

## 2. Giải quyết vấn đề

### 2.1. Cơ sở lý luận

Phương tiện dạy học bao gồm tập hợp các khách thể vật chất, tinh thần đóng vai trò phụ trợ để giúp cho thầy – trò có thể thực hiện những mục đích, nhiệm vụ và nội dung của quá trình giáo dục – huấn luyện. Đồ dùng dạy học là một phạm trù nhỏ hơn trong phương tiện dạy học, được hiểu là những loại đồ dùng trực quan được sử dụng trong quá trình dạy và học. Thiết kế đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng bảng biểu là một loại trong đồ dùng trực quan giảng dạy tiếng Anh ở bậc phổ thông.

#### 2.1.1. Các loại đồ dùng dạy học tiếng Anh

Giáo viên tiếng Anh giảng dạy ở bậc phổ thông (Tiểu học và THCS) cần phải biết rõ các loại đồ dùng trực quan, cách sử dụng, thế yếu, thế mạnh để khai thác triệt để trong mỗi tiết dạy. Cùng một đồ dùng nhưng tùy theo cách sử dụng của giáo viên, đồ dùng đó có thể có vai trò khác nhau như: minh họa kiến thức, lời giảng của giáo viên, là nguồn kiến thức mới, củng cố kiến thức đã học và rèn luyện kỹ năng thực hành...

Dựa vào mục đích sử dụng để phân loại đồ dùng dạy học. Đồ dùng trực quan trong giảng dạy bao gồm:

+ *Tranh ảnh*: Bao gồm các bản in của ảnh chụp, hoặc hình ảnh minh họa in trong sách báo, tạp chí, ấn phẩm mà giáo viên thu thập được. Tranh ảnh có thể dùng:

gợi sự chú ý ham thích, giới thiệu môn, bài học mới, minh họa các bước tiến hành, trải nghiệm kiến thức, ôn tập và củng cố bài học.

+ *Bảng biểu*: Là phương tiện nhìn tĩnh thể hiện một cách trực quan về các sự vật, hiện tượng, khái niệm bằng đường nét, hình vẽ, màu sắc, và nhiều dạng đồ họa khác nhau như biểu đồ, đồ thị, bảng chỉ dẫn, bảng hướng dẫn sử dụng, tranh minh họa... dùng bảng biểu để gợi sự chú ý, gây hứng thú giới thiệu môn, bài học mới, minh họa các bước tiến hành, xây dựng thái độ làm việc tốt, trải nghiệm kiến thức, ôn tập và củng cố bài học.

+ *Vật thật*: Là phương tiện thông tin dễ hiểu từ hình ảnh cụ thể đến tư duy trừu tượng. Học sinh sẽ có được hiểu biết đúng đắn về hình dáng, màu sắc và kích thước của vật. Việc sử dụng vật thật cũng giúp cho học sinh vận dụng kiến thức vào thực tế dễ dàng.

+ *Mô hình*: Mô hình là những mẫu được chế tạo phỏng theo các sự vật hiện tượng nguyên bản. Mô hình phản ánh cấu trúc không gian của đối tượng nghiên cứu, dùng biểu diễn cấu tạo các chất, cấu tạo vận hành máy móc, các bộ phận trong cơ thể, các quy trình sản xuất, sự vận động phát triển của sự vật hiện tượng trong tự nhiên và trong xã hội.

+ *Các loại bảng*: Bảng là một phương tiện nhìn dùng để trình bày các hình thức dạy học trực quan tượng trưng và trực quan đồ vật, ví dụ: chữ viết, ký hiệu, sơ đồ, đồ thị...Giáo viên sử dụng bảng này kết hợp với lời nói trong khi trình bày bài dạy, thuyết minh, chứng minh, ôn tập. Các loại bảng có bảng phấn, bảng từ.

+ *Tài liệu phát tay*: Tài liệu phát tay là những tài liệu giảng dạy được phát cho học sinh trong quá trình dạy học để tham khảo và thực hiện những nhiệm vụ học tập.

Các loại tài liệu phát tay như: Thông tin tờ rơi, phiếu học, phiếu bài tập, phiếu thực hành, phiếu giao việc. Tài liệu phát tay giúp giáo viên sử dụng có hiệu quả thời gian giảng dạy ở trên lớp; giảm bớt thời gian ghi chép của học sinh, khơi dậy niềm hứng thú, giúp học sinh nhớ lâu; đề cập tới tất cả những điểm quan trọng của bài.

### 2.1.2. Đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng bảng biểu ở bậc phổ thông

Đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng bảng biểu ở bậc phổ thông được thiết kế theo từng bài học cụ thể trong chương trình, thường là những dạng tranh giới thiệu bài học mới, minh họa nội dung bài dạy, trắc nghiệm kiến thức, ôn tập và củng cố bài học.

#### 2.1.2.1. Bảng biểu gây hứng thú giới thiệu bài học mới

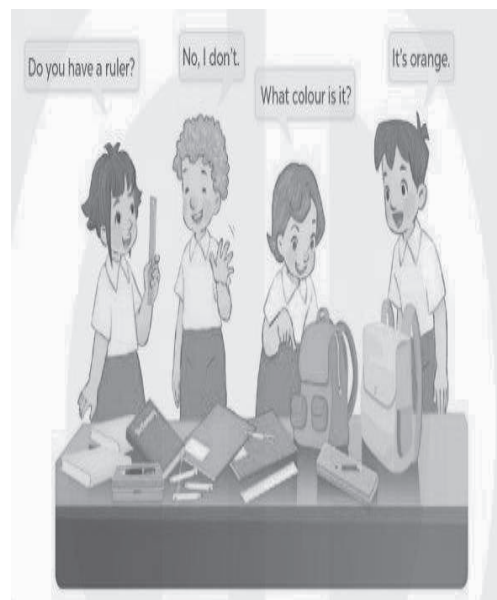
Loại bảng biểu này không thể hiện đầy đủ thông tin về nội dung bài học, được trình bày ấn tượng về hình ảnh, màu sắc, cách tạo hình... để kích thích sự tò mò, tìm hiểu của học sinh, tạo hứng thú về bài học mới.



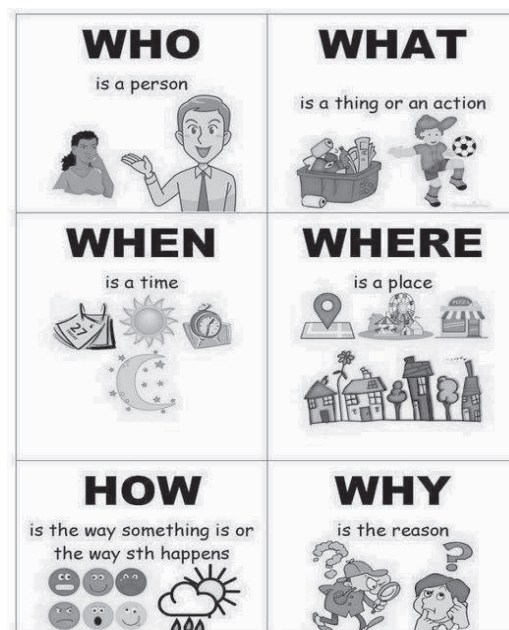
Hình 1. Đồ dùng dạy học giới thiệu bài học mới (bài lớp 3)

#### 2.1.2.2. Bảng biểu minh họa nội dung bài dạy

Loại bảng biểu này trình bày đầy đủ thông tin về nội dung bài học, được thể hiện bằng cách phóng lớn nội dung sách giáo khoa, minh họa cho nội dung bài học mới.



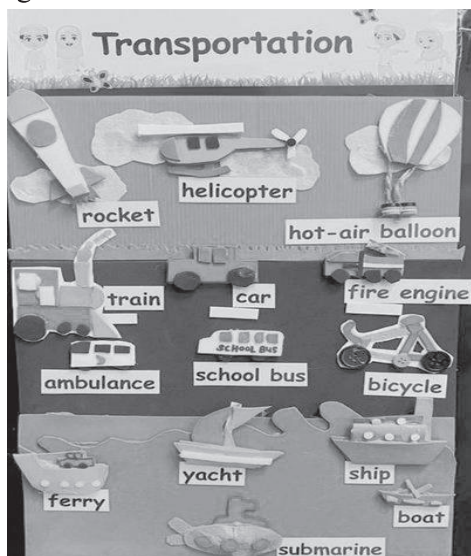
Hình 2. Đồ dùng dạy học minh họa nội dung bài dạy (bài hội thoại lớp 3)



Hình 3. Đồ dùng dạy học minh họa nội dung bài dạy (bài trả lời câu hỏi lớp 3)

### 2.1.2.3. Bảng biểu trắc nghiệm kiến thức

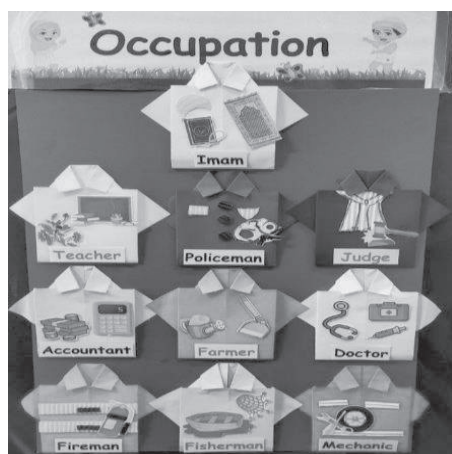
Loại bảng biểu này không thể hiện đầy đủ thông tin (hình có trước). Hình có thể nhiều hơn từ vựng bài học. Các thẻ ghi từ vựng được gắn lên khi học sinh trả lời đúng hình.



Hình 4. Đồ dùng dạy học trắc nghiệm kiến thức (bài từ vựng lớp 7)

### 2.1.2.5. Bảng biểu ôn tập và củng cố bài học

Loại bảng biểu này không thể hiện đầy đủ thông tin (hình có trước). Hình có thể nhiều hơn từ vựng bài học. Các thẻ ghi từ vựng được gắn lên khi học sinh trả lời đúng hình.



Hình 5. Đồ dùng dạy học ôn tập và củng cố bài học (bài từ vựng lớp 4)

### 2.1.2.6. Cấu trúc của đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng bảng biểu ở bậc phổ thông

- Chữ: tên chủ đề, tên từ vựng, đoạn hội thoại...

- Tên chủ đề: viết dạng chữ in hoa cơ bản, in hoa cách điệu, in thường cách điệu. Chữ không quá rườm rà, cầu kỳ, bay bướm.

- Từ vựng, đoạn hội thoại, giới thiệu, nội dung bài: viết dạng chữ in thường, in hoa. Không sử dụng chữ viết tay thông thường.

- Hình: hình vẽ minh họa cho từ vựng, minh họa cho hội thoại, làm rõ nội dung bài học.

- Màu sắc: diễn tả đối tượng cụ thể.

## 2.2. Thiết kế đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng bảng biểu ở bậc Phổ thông

### 2.2.1. Nguyên tắc thiết kế đồ dùng dạy học

- Đồ dùng dạy học phải đảm bảo tính giáo dục: Thiết kế trên cơ sở nội dung từng bài dạy cụ thể, hướng tới mục đích, yêu cầu về kiến thức, kỹ năng. Dựa vào nội dung chương trình giáo dục phổ thông để xác định chuẩn kiến thức, dựa vào thứ tự tiết học để củng cố và nâng cao bài học. Thiết kế đồ dùng dạy học phải phù hợp với các hoạt động trong một tiết dạy, kết hợp với phương pháp giảng dạy để học sinh có thể lĩnh hội kiến thức một cách tốt nhất (Ung Thị Châu & nnk, 1998, tr261).

- Đồ dùng dạy học phải đảm bảo tính khoa học: Đồ dùng dạy học sử dụng trên bục giáo viên, treo trên bảng phải đảm bảo đúng tầm nhìn của học sinh lứa tuổi Tiểu học và THCS, không quá cao, không quá thấp dẫn đến việc sai tư thế ngồi hoặc không nhìn thấy. Đồ dùng dạy học hình chuẩn; màu tươi, nổi đảm bảo phạm vi phòng học (khoảng cách xa 8m) nhìn rõ. Trong kỹ thuật lắp ráp phải chắc chắn, chính xác, có thể tháo rời thu gọn khi vận chuyển và bảo quản (Ung Thị Châu & nnk, 1998, tr261).

- *Đồ dùng dạy học phải đảm bảo tính thẩm mỹ*: Đối với những loại đồ dùng phóng lớn từ sách giáo khoa cần phóng to rõ ràng về hình, chữ; màu sắc được vẽ đậm nhạt sáng rõ và tươi hơn. Đối với các loại đồ dùng dạy học sáng tạo để giới thiệu bài mới, củng cố kiến thức, trải nghiệm... được thể hiện dưới dạng vẽ tả thực hoặc khái quát, cách điệu điển hình... Loại đồ dùng dạy học này thể hiện đặc điểm riêng đối tượng nhưng phải đảm bảo các yếu tố thẩm mỹ: màu sắc tươi sáng hài hòa, hình khối cân đối, phong phú có trọng tâm, kỹ thuật cắt sắc nét, dán không bong chóc, không tụ đọng chất kết dính, trong cách làm thể hiện sự trau chuốt, gọn gàng, vuông vắn, nghiêm túc... Các yếu tố thẩm mỹ sẽ tạo hứng thú cho học sinh lĩnh hội kiến thức, biết yêu quý trân trọng sản phẩm, có định hướng thẩm mỹ từ cảm thụ cái đẹp trong đồ dùng dạy học.

- *Đồ dùng dạy học phải đảm bảo tính kinh tế*: Lựa chọn nguyên liệu rẻ tiền làm đồ dùng dạy học nhưng phải có độ bền, chắc; chọn chất kết dính phù hợp với nguyên vật liệu. Tính toán số lượng đồ dùng dạy học trong một tiết dạy cụ thể, tính toán kích thước, lên danh mục các vật liệu cần làm để giảm chi phí không cần thiết. Đồ dùng dạy học phải được lắp ráp tiện lợi và thu gọn giảm công sức khi vận chuyển, giảm không gian bảo quản. Việc thiết kế đồ dùng dạy học phải tính đến hiệu quả sử dụng, vận chuyển và bảo quản.

- *Đồ dùng dạy học phải đảm bảo tính độc đáo*: Đồ dùng dạy học là phương tiện hỗ trợ phương pháp dạy học, giúp học sinh chiếm lĩnh kiến thức bằng tất cả sự hứng thú khám phá. Sự ghi nhớ rất lâu bằng hình ảnh cụ thể, vì vậy thiết kế đồ dùng dạy học phải có tính độc đáo, riêng biệt. Người giáo viên phải có sự nghiên cứu, sáng tạo và luôn đổi mới cách thức thể hiện, có thể là

vẽ hoặc cắt dán, ghép đa chất liệu, có thể tạo hình trên mặt phẳng hoặc tạo độ nổi mảng, khối, chi tiết... Độc đáo nhưng không quá xa thực tế. Độc đáo thể hiện sự tìm tòi, nghiên cứu và sáng tạo của người yêu nghề.

### **2.2.2. Kiến thức cơ bản để thiết kế đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng biểu bảng ở bậc phổ thông**

Dựa trên cấu trúc của đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng biểu bảng, nội dung kiến thức cần có là:

#### *- Bố cục*

+ Kiến thức: bài các yếu tố của hội họa.

+ Kỹ năng: lựa chọn được thiết kế phù hợp với lượng kiến thức bài dạy, biết cách phác mảng cân đối giữa tiêu đề, hình, chữ...

+ Kỹ thuật: phác mảng ước lượng được kích thước và vị trí tương đối chuẩn xác, khi vẽ hình không bị chệnh, điều chỉnh nhiều.

#### *- Màu sắc*

+ Kiến thức: bài màu sắc cơ bản.

+ Kỹ năng: pha được bảng màu bậc 4, nhận biết màu sắc, sắc thái của màu, biết pha được 3 màu. Có kỹ năng cắt dán đúng quy trình, lắp ghép dán.

+ Kỹ thuật: dùng màu nước mỏng có độ trong, độ loang. Dùng màu bột vẽ dày pha đều không cháy màu, bong màu. Cắt sắc nét, dán không bong tróc, không bị vón cục chất kết dính hoặc mất màu.

+ Chất liệu: màu nước, màu bột. Các loại giấy màu, giấy xốp bitis, fom, dạ nỉ...

#### *- Kiểu chữ*

+ Kiến thức: bài kẻ chữ cơ bản.

+ Kỹ năng: kẻ được các kiểu chữ cơ bản, kiểu chữ cách điệu, viết tay chữ in thường đẹp, đúng. Biết cách gấp, cắt, dán chữ. Sử dụng màu chữ tương phản màu nền.

+ Kỹ thuật: kẻ, viết chữ thẳng hàng, sắc nét, bài sạch sẽ. Gấp, cắt sắc nét.

- *Vẽ hình*

+ Kiến thức: bài thu phóng tranh ảnh, bài vẽ phác hình cảnh vật, người.

+ Kỹ năng: phóng tranh giống sách giáo khoa. Phác hình cảnh vật và người phải thể hiện được nội dung, yêu cầu bài học. Hình người phải đúng tỉ lệ lứa tuổi, đúng động tác. Khuôn mặt phải có biểu hiện cảm xúc, trạng thái nhân vật. Hình cảnh vật phải diễn tả được không gian diễn ra hoạt động. Nếu thể hiện bằng hình thức cắt dán phải biết xếp, cắt dán tốt.

+ Kỹ thuật: đường nét minh họa thoáng hoạt, diễn tả hình đúng động tác, biểu cảm. Kỹ thuật cắt dán sắc nét.

### 2.2.3. Các bước thiết kế đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng bảng biểu ở bậc phổ thông

#### - Chuẩn bị

+ Lựa chọn tài liệu về chuyên môn của bài giảng và các tài liệu sư phạm cần thiết cho việc làm đồ dùng dạy học.

+ Căn cứ vào từng nội dung của bài giảng, giáo viên lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp. Qua phương pháp sẽ định hướng việc chọn đồ dùng dạy học tương ứng. Tìm tiêu chuẩn kỹ thuật, phương án thể hiện cho từng đồ dùng dạy học vừa lựa chọn trên.

- **Làm mẫu:** Làm thử một mẫu hay một số lượng nhỏ để đưa ra thực hành sư phạm, tham khảo ý kiến chuyên môn, đúc rút kinh nghiệm.

- **Thử nghiệm:** Tham khảo ý kiến giáo viên chuyên môn. Tiến hành dạy thử.

- **Đánh giá:** Đánh giá hiệu quả đào tạo. Đánh giá giá trị tổng thể.

- **Hoàn thiện:** Hoàn thiện, bỏ bớt các phần thừa, bổ sung các phần còn thiếu.

- **Quy trình thiết kế:**

#### **Bước 1: Lựa chọn nội dung**

Chọn nội dung phù hợp với bảng biểu như bài giới thiệu, bài hội thoại, bài nói về một vấn đề (nghề nghiệp, sở thích, môn học hoặc kỳ quan thế giới)... Mỗi bảng chỉ nên trình bày một ý tưởng.

#### **Bước 2: Lựa chọn loại bảng biểu**

Lựa chọn một trong số các loại biểu bảng thích hợp với nội dung cần thể hiện, phù hợp lượng kiến thức bài dạy và đảm bảo tính thẩm mỹ, có thể hình chữ nhật, vuông, tròn, elip...

#### **Bước 3: Chuẩn bị vật tư**

- Giấy: Chọn giấy dai, kích thước không nhỏ hơn A2, các loại giấy màu để trang trí.

- Dụng cụ: dụng cụ vẽ (thước kẻ, compa...), dụng cụ cắt, trổ, kim, kéo...

- Màu vẽ

#### **Bước 4: Thiết kế (phác thảo)**

- Tính toán kích thước phóng lớn, dự tính số lượng bảng biểu. Trình bày một ý tưởng trên một bảng biểu. Dự định bố cục nội dung, vị trí đặt các mảng. Dự kiến màu sắc sẽ dùng trong biểu bảng.

- Lựa chọn cách phóng lớn hoặc phác hình tùy theo yêu cầu từng bài học.

- Khổ bảng biểu nhỏ nhất là giấy A2.

- Làm phác thảo nét bằng chì. Phân mảng chủ đề, hình, chữ, nội dung.

+ Có nhiều cách bố cục, sắp xếp mảng tiêu đề, hình, chữ ở các vị trí khác nhau, ví dụ: tiêu đề ở trên, ở giữa, ở bên trái, ở dưới.

+ Phân mảng tên chủ đề, có thể là chữ và hình biểu trưng.

+ Phác mảng hình các đoạn hội thoại, hoặc các ô của hình từ vựng...

+ Phần chữ đi kèm với hình của đoạn hội thoại, từ vựng...

- Chú ý: các mảng phải phù hợp, tên chủ đề phải đủ kích thước, ở vị trí nổi bật. Các mảng hình cân đối về kích thước. Các mảng chữ từ vựng, đoạn hội thoại phải sát

hình minh họa, kích thước vừa phải, không lấn át chủ đề lớn, không lệch...

**Bước 5: Thực hành làm bảng biểu**

- *Hình:*

+ Từ những mảng đã phác thảo, áp dụng cách thu phóng tranh ảnh, cách phác hình cảnh vật, người để phác hình. Phác những nét kỹ hà rồi vẽ chi tiết. Nếu làm biểu bảng dạng cắt dán thì cắt hình dựa trên thiết kế.

+ Yêu cầu: Phóng tranh giống sách giáo khoa. Phác hình cảnh vật và người phải thể hiện được nội dung, yêu cầu bài học. Tỷ lệ đúng đối tượng. Đường nét minh họa thoáng hoạt, diễn tả hình đúng động tác, biểu cảm. Cắt dán sắc nét.

- *Chữ:*

+ Dựa trên kiến thức bài kẻ chữ, phác dòng chữ tiêu đề to, rõ bằng kiểu chữ in cách điệu, thường dùng kiểu chữ baton. Có thể kết hợp với hình ảnh biểu trưng...

+ Chữ trong nội dung bài (đối thoại, từ vựng, mô tả, chú thích...): dùng kiểu chữ in thường hoặc chữ in hoa, viết nghiêng hoặc đứng với bản vẽ. Bản cắt dán

phải đúng kiểu chữ, biết cách gập cắt, biết sắp xếp bố cục trước khi dán.

+ Yêu cầu: Kẻ đúng kiểu chữ, kẻ thẳng hàng, sắc nét, bài sạch sẽ. Cắt sắc nét, dán không bong tróc.

- *Màu sắc:*

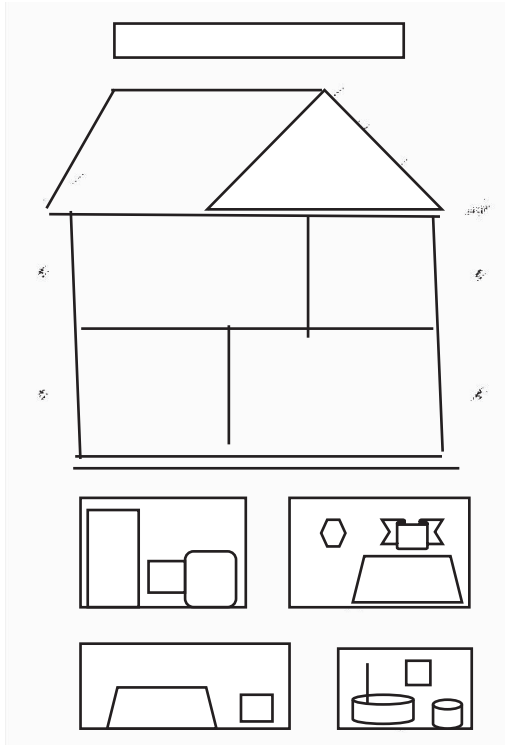
+ Chất liệu: màu nước, màu bột (vẽ), giấy màu (cắt dán).

+ Đồ dùng trực quan minh họa theo sách giáo khoa, sao chép màu giống mẫu, vẽ loãng theo kiểu tranh minh họa, dùng bút mực đen viền nét. Đồ dùng dạy học đáp ứng yêu cầu rõ ràng ở khoảng xa 8m phải minh họa bằng màu bột dày, viền bút lông đen, hoặc cắt dán bằng giấy màu mới nổi hình.

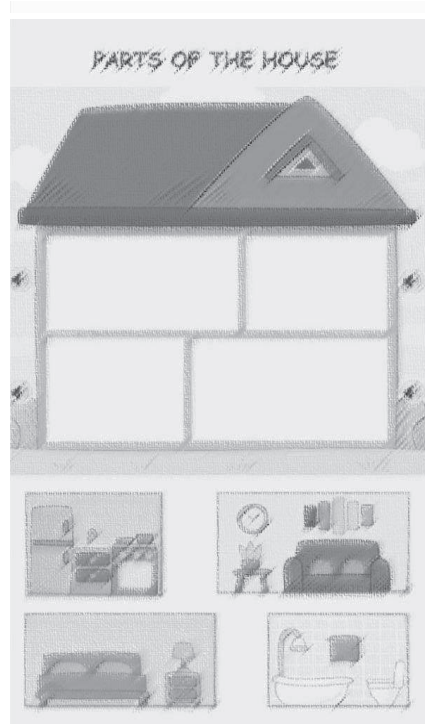
+ Yêu cầu: Màu sắc thể hiện theo yêu cầu thực tế bài dạy. Dùng màu nước mỏng có độ trong, độ loang. Dùng màu bột vẽ dày pha đều không cháy màu, bong màu. Dán không để lộ mối ghép, sạch sẽ, cẩn thận, nghiêm túc. Kỹ thuật cắt dán sắc nét.

**Bước 6: Kiểm tra lỗi và sửa chữa trước khi sử dụng.**

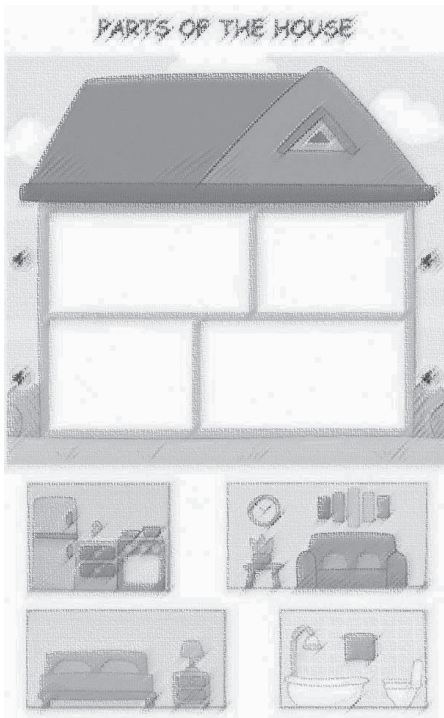
HÌNH MINH HỌA THIẾT KẾ BẢNG BIỂU BÀI LỚP 3



**Hình 6.** Phân mảng



**Hình 7.** Vẽ hình



**Hình 8.** Lên màu



**Hình 9.** Vẽ hoàn chỉnh



### 3. Kết luận

Thiết kế đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng bảng biểu ở bậc phổ thông rất quan trọng vì trên cơ sở những hình ảnh minh họa hình thành biểu tượng, khái niệm, kiến thức mới; là cơ sở giúp học sinh hiểu sâu sắc và rõ ràng bản chất của kiến thức, giúp ghi nhớ nhanh và dễ hiểu. Những hình ảnh cụ thể được giữ lại vững chắc trong trí nhớ, giúp sự ghi nhớ không lẫn lộn và máy móc. Đồ dùng trực quan rất quan trọng trong hoạt động dạy học.

Con đường nhận thức ngắn, hiệu quả nhất là “đi từ trực quan sinh động đến

tư duy trừu tượng”. Đồ dùng trực quan là nhân tố quan trọng góp phần cho phương pháp dạy học hiện đại ngày càng phát triển. Giảng viên phải vừa cung cấp kiến thức cơ sở cho sinh viên đủ kiến thức nền làm bài, vừa cung cấp kiến thức các bài mới và phương pháp làm bài. Mỗi bài thực hành một lần phải nắm được các kỹ năng, kỹ thuật cơ bản, biết cách ứng dụng linh hoạt, phù hợp từng cách thiết kế khác nhau trong các loại bài dạy... để tạo ra đồ dùng dạy học tiếng Anh dạng bảng biểu ở bậc phổ thông hiệu quả và chất lượng□

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ứng Thị Châu, Nguyễn Lăng Bình, Lê Đức Hiền (1998), *Tạo hình và phương pháp hướng dẫn hoạt động tạo hình cho trẻ*, Nhà xuất bản Giáo dục.
- Hoàng Văn Vân (2018), *Tiếng Anh 3, Global Success*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Hoàng Văn Vân (2018), *Tiếng Anh 4, Global Success*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Hoàng Văn Vân (2018), *Tiếng Anh 7, Global Success*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.